

Bản án số: 172/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 06 - 5 - 2020  
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hiếu Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Thanh Bình;

- Bà Hoàng Mỹ Oanh;

T ký phiên tòa: Ông Diệp Xuân Hà

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Bà Trương Võ Thùy Dung

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 (số 172 Ông Ích Khiêm, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 460/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020 và Thông báo dời thời gian mở lại phiên tòa, giữa các đương sự:

1) Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ C; địa chỉ: 1711 Tỉnh lộ 10, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt

2) Bị đơn: Ông Lý Diệu H; địa chỉ: 28/10 đường Xóm Đất, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\*Tại các bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn là bà Hồ Thị Mỹ C trình bày:**

Bà C và ông Lý Diệu H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014 theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 73/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/9/2014;

Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn về mặt tình cảm và tinh thần, không hòa hợp tính tình, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhiều lần nhưng không được, vợ chồng Tổng xuyên cãi vã, ông H không lo làm ăn, vô cớ chửi mắng vợ con. Nay bà C xác định không còn tình cảm vợ

chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với ông H để rõ ràng về mặt pháp lý, sớm ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Có 01 con tên Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016. Bà C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại phiên tòa, bà C vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và trình bày thêm như sau: Bà C xác định mâu thuẫn vợ chồng nhiều năm, bà cố gắng chung sống với ông H vì lo cho con, nhưng nay bà không thể chịu đựng được tính tình của ông H. Bà C xác định không còn tình cảm với ông H nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Bị đơn ông Lý Diệu H trong suốt quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm thụ lý, hòa giải vắng mặt, nhưng hôm nay tại phiên tòa có mặt nên ông H trình bày:**

Ông H xác định việc bà C trình bày là đúng. Tuy nhiên, do tôi hay nhậu về nóng tính nên có lúc không làm chủ bản thân, ông H xác định cần có thời gian. Nếu bà C cương quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông H đồng ý giao con chung tên Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, T ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 về việc giải quyết vụ án như sau:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 11 đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử đúng trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11 theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ C khởi kiện yêu cầu giải quyết được ly hôn với ông Lý Diệu H. Giữa hai bên có phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn. Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ ông H vẫn vắng mặt từ

khi thụ lý vụ án đến những lần hòa giải. Tuy nhiên, tại phiên tòa xét xử ông H có mặt và cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn và cũng thừa nhận việc bà C không thể sống chung. Trong trường hợp bà C xin ly hôn thì ông H cũng đồng ý. Căn cứ vào Quyết định thu thập chứng cứ về mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông H cho thấy giữa bà C và ông H có mâu thuẫn nghiêm trọng. Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung Có 01 con tên Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016. Bà C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con phù hợp với điều kiện kinh tế cũng như yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà C, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết giao trẻ T cho bà C được trực tiếp nuôi dưỡng và đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bà C không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật:

Bà Hồ Thị Mỹ C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và tranh chấp nuôi con chung với ông Lý Diệu H. Tại thời điểm bà C khởi kiện thì ông Lý Diệu H đang cư trú tại Quận 11. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà Hồ Thị Mỹ C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lý Diệu H với lý do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không hòa hợp về vấn đề tình cảm. Bà C và ông H đã tự hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng không đạt kết quả, ông H hay ghen tuông, không tôn trọng bà C, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà C xác định không còn tình cảm với ông H nên xin được ly hôn. Xét thấy, giữa bà C và ông H có phát sinh mâu thuẫn. Bà C xác định không còn tình cảm với ông H, không thể tồn tại hôn nhân, sống không hạnh phúc. Việc bà C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông H với lý do giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được là có cơ sở. Căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về yêu cầu giải quyết nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Hồ Thị Mỹ C có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa hôm nay ông H cũng đồng ý giao trẻ T cho bà C nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, việc bà C yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung cho bà C nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện phát triển bình Tởng của trẻ T, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Xét ý kiến của bị đơn:

Bị đơn ông Lý Diệu H trong suốt quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm thụ lý, hòa giải vắng mặt không rõ lý do, nên Tòa án không thu thập được ý kiến trình bày của ông H. Tại phiên tòa ông H xác định nếu bà C cương quyết ly hôn thì ông H cũng chấp nhận. Đồng thời, ông H cũng đồng ý giao trẻ T cho bà C nuôi và không cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4]. Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho bà Hồ Thị Mỹ C được ly hôn với ông H, giao con chung là trẻ Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là bà Hồ Thị Mỹ C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Mỹ C.

Bà Hồ Thị Mỹ C được ly hôn với ông Lý Diệu H.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 73/2014, Quyền số 01/2014, ngày 15/9/2014, do Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao cho bà Hồ Thị Mỹ C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Lý Thúy T, sinh ngày 27/5/2016. Ghi nhận sự tự nguyện của bà C không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lý Diệu H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Hồ Thị Mỹ C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0010396 ngày 30/7/2019 của Chi cục thi hành nhân dân Quận 11. Bà Hồ Thị Mỹ C đã nộp đủ tiền án phí.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THAHNGĐ Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hiếu Thuận**